

đúng mục đích số tiền vay và thu nợ hiệu quả cao hơn các NHTM khác.

Có những ý kiến băn khoăn về năng lực tài chính và quy chế an toàn vốn đối với QTDND cơ sở, có thể giải quyết các vấn đề trên như sau:

Trường hợp QTDND thiếu vốn, ngoài việc tăng cường huy động vốn tại chỗ, có sự hỗ trợ của QTDTW. Được biết, tổng nguồn vốn của QTDTW cuối năm 2008 đạt 6.352 tỷ đồng, trong đó vốn huy động 3.985 tỷ, vốn vay các tổ chức tài chính trong nước và quốc tế đạt 1.101 tỷ đồng; dư nợ cho vay trong và ngoài hệ thống đạt 5.066 tỷ đồng, trong đó cho vay trong hệ thống 2.238 tỷ đồng, chiếm 44,2% tổng dư nợ, đây là một giải pháp nâng cao thị phần của hệ thống QTDND đối với nền kinh tế.

Về đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn như giá trị mỗi khoản vay không quá 15% vốn tự có có thể được giải quyết bằng cho vay hợp vốn giữa chi nhánh QTDTW với QTDND cơ sở, là cơ hội để phát triển dịch vụ ngân hàng bán lẻ cho QTDND.

Thứ năm: Đề nghị cơ quan quản lý nhà nước ban hành cơ chế chính sách rõ ràng, xác định các đối tượng được thụ hưởng, mức độ được ưu đãi, cần thực hiện quy chế dân chủ cơ sở với sự tham gia của đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể cho những người được thụ hưởng đảm bảo công khai, minh bạch trước nhân dân. Các cơ quan chức năng cần khẩn trương triển khai gói kích cầu này vì nếu để chậm trễ sẽ không tạo được sức tiêu thụ hàng hóa trong nước và làm chậm cơ hội tăng trưởng kinh tế nông nghiệp và nông thôn; để gói hỗ trợ lãi suất đạt kết quả mong muốn ■

Cải cách thủ tục hành chính

NHẪM TẠO THUẬN LỢI CHO DOANH NGHIỆP VÀ NGÂN HÀNG

TRONG NHỮNG NĂM QUA, NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC (NHNN) ĐÃ TÍCH CỰC TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VỚI MỤC TIÊU ĐỀ RA LÀ XÂY DỰNG BỘ MÁY TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH VÀ CHUYÊN NGHIỆP, NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ CỦA NHNN. TRONG ĐÓ, CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÁC ĐỊNH LÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐƯỢC NHNN TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ, TÍCH CỰC NHẪM TẠO THUẬN LỢI CHO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG (TCTD) VÀ DOANH NGHIỆP. KẾT QUẢ NHƯ SAU:

1. Đổi mới, hoàn thiện các cơ chế chính sách về tiền tệ và hoạt động ngân hàng nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động của các TCTD và doanh nghiệp

1. Điều hành các công cụ chính sách tiền tệ, lãi suất, tỷ giá linh hoạt, phù hợp với mục tiêu khuyến khích sản xuất, xuất khẩu, ổn định kinh tế vĩ mô:

- Điều hành linh hoạt các mức lãi suất chủ đạo và đổi mới cơ chế điều hành lãi suất. Theo đó, các TCTD ấn định lãi suất kinh doanh bằng VNĐ đối với khách hàng không vượt quá 150% lãi suất cơ bản do NHNN công bố. Đồng thời, NHNN có văn bản yêu cầu các TCTD không được thực hiện bất kỳ hình thức nào làm tăng chi phí vay vốn thực tế của khách hàng.

- Mở rộng từng bước biên độ ấn định tỷ giá mua - bán đồng Đô la Mỹ của các tổ chức tín dụng từ mức $\pm 0,75\%$ lên $\pm 5\%$ so với tỷ giá bình quân liên ngân hàng nhằm giúp cho tỷ giá biến động hai chiều linh hoạt hơn. Điều hành tỷ giá bình quân liên ngân hàng phù hợp với cung cầu ngoại tệ trên thị trường và mục tiêu hỗ trợ xuất khẩu, hạn chế nhập siêu.

- Thực hiện hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống

ngân hàng nhằm tăng thanh khoản nền kinh tế thông qua chào mua giấy tờ có giá với các kỳ hạn thích hợp và với lãi suất linh hoạt phù hợp với cung cầu vốn và lãi suất cơ bản của NHNN.

- Ban hành cơ chế lãi suất thỏa thuận của tổ chức tín dụng đối với việc cho vay đáp ứng vốn cho nhu cầu phục vụ đời sống, cho vay tiêu dùng.

- Đặc biệt, thực hiện chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về triển khai chính sách kích cầu, ngân chặn suy giảm kinh tế, hệ thống ngân hàng đã và đang tích cực triển khai cơ chế hỗ trợ lãi suất theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 23/01/2009, Quyết định số 443/QĐ-TTg ngày 04/4/2009 và Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 17/4/2009 về việc hỗ trợ lãi suất cho các tổ chức, cá nhân vay vốn ngân hàng để sản xuất - kinh doanh.

Ngân hàng Nhà nước đã: (i) Phối hợp với các bộ, ngành liên quan ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết, cụ thể việc thực hiện cơ chế hỗ trợ lãi suất giúp cho cả NHTM và các doanh nghiệp chủ động, thuận tiện trong việc vay vốn và cùng giám sát các khoản vay (ii) Tổ chức Hội nghị triển khai cơ chế hỗ trợ lãi suất đến các Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc các NHTM; (iii) Thống đốc NHNN có văn bản đề nghị đồng chí Bí thư và



Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo các sở, ban, ngành và các ngân hàng trên địa bàn phối hợp thực hiện có hiệu quả cơ chế hỗ trợ lãi suất; (iv) Thành lập Tổ công tác triển khai cơ chế hỗ trợ lãi suất trực tiếp kiểm tra đôn đốc và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức cho vay hỗ trợ lãi suất tại nhiều NHTM và nhiều địa phương; (v) Tuyên truyền, phổ biến cơ chế hỗ trợ lãi suất trên các phương tiện thông tin đại chúng, website của NHNN và qua trao đổi tại các hội nghị do các Hiệp hội ngành, nghề, Hội doanh nghiệp trẻ Việt Nam, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Hà Nội tổ chức; (vii) Kịp thời nắm bắt và xử lý các vướng mắc của NHTM, doanh nghiệp và người dân về các nội dung liên quan đến cơ chế hỗ trợ lãi suất.

Thực tế sau 3 tháng triển khai, cơ chế hỗ trợ lãi suất đã có tác dụng hỗ trợ doanh nghiệp, hộ sản xuất - kinh doanh giảm giá thành sản phẩm, duy trì sản xuất kinh doanh và việc làm cho người lao động; hỗ trợ cho các NHTM mở rộng tín dụng có hiệu quả. Cơ chế hỗ trợ lãi suất nhận được sự đồng tình, ủng hộ và phối hợp triển khai đồng bộ và có hiệu quả của các cấp uỷ, chính quyền địa phương.

2. Thực hiện các giải pháp nhằm tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng của các tổ chức, cá nhân, góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội:

Để góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu tăng trưởng kinh tế, NHNN đã thực hiện linh hoạt, đồng bộ các giải pháp nhằm hỗ trợ vốn cho các nhu cầu sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện các giải pháp tăng cường huy động vốn, mở rộng tín dụng có hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật, áp dụng lãi suất cho vay hợp lý trong điều kiện sản xuất, kinh doanh gặp khó khăn; cơ cấu lại thời hạn trả nợ; xem xét, chủ động giảm lãi suất cho vay các khoản nợ được ký kết trước đây xuống mức lãi suất cho vay hiện hành. Đến nay, phần lớn các NHTM đã thực hiện việc cơ cấu thời hạn trả nợ; các NHTM Nhà nước và NHTM Cổ phần Ngoại thương Việt Nam đã điều chỉnh giảm lãi suất cho vay đối với các khoản vay theo hợp đồng phát sinh trước ngày 01/2/2009 không vượt quá 10,5%/năm.

- Chỉ đạo các TCTD ưu tiên vốn cho lĩnh

vực sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng thiết yếu, nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các dự án đầu tư khả thi, có hiệu quả và có khả năng trả nợ đúng hạn; tăng cường cho vay và thực hiện có hiệu quả chính sách cho vay ưu đãi đối với hộ nghèo, học sinh, sinh viên và các đối tượng chính sách khác.

...PHỐI HỢP VỚI CÁC BỘ, NGÀNH LIÊN QUAN BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN CHI TIẾT, CỤ THỂ VIỆC THỰC HIỆN CƠ CHẾ HỖ TRỢ LÃI SUẤT GIÚP CHO CÁC NHTM VÀ CÁC DOANH NGHIỆP CHỦ ĐỘNG, THUẬN TIỆN TRONG VIỆC VAY VỐN VÀ CÙNG GIÁM SÁT CÁC KHOẢN VAY ...



II. Đẩy mạnh công tác rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực ngân hàng

1. Rà soát để sửa đổi hoặc bãi bỏ những thủ tục không hợp lý

Quán triệt các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong những năm gần đây, Ngân hàng Nhà nước đã tích cực chỉ đạo các đơn vị chức năng rà soát các văn bản, chính sách về liên hệ và hoạt động ngân hàng để bổ sung, sửa đổi nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh và nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức tín dụng; đặc biệt là việc rà soát các cơ chế cho vay, bảo lãnh, cho thuê tài chính, bao thanh toán, uỷ thác và các cơ chế cấp tín dụng khác để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận vốn tín dụng ngân

hàng.

Nhiều văn bản được ban hành đã thay thế bổ sung các quy định hành chính theo hướng quy định cụ thể về hồ sơ, thủ tục và quy trình thực hiện, đảm bảo công khai minh bạch, giảm thiểu tối đa giấy tờ hành chính. Một số thủ tục hành chính đang chủ ý đã được đơn giản hoá hoặc bãi bỏ trong thời gian qua như: (i) Giảm thiểu các thủ tục liên quan đến việc phát hành, chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá của tổ chức tín dụng với khách hàng; (2) sửa đổi, bổ sung quy chế tiền gửi tiết kiệm tại các TCTD với quy định về thủ tục tạo thuận lợi hơn cho người gửi tiền và rút tiền; (3) các quy định liên quan đến thu đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, việc xử lý tiền giả, tiền nghi giả cũng được cụ thể hoá hơn tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi thực hiện; (4) thực hiện việc phân cấp rõ hơn trong quản lý các hoạt động cung ứng dịch vụ ngoại hối của TCTD...

2. Nắm bắt và xử lý kịp thời các kiến nghị của người dân và doanh nghiệp liên quan đến thủ tục hành chính trong hoạt động ngân hàng

- Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã trực tiếp chỉ đạo công tác tổng hợp, xử lý các kiến nghị, đề xuất, phản ánh của các đơn vị, cá nhân liên quan đến thủ tục hành chính trong hoạt động ngân hàng. Thông qua các kênh thông tin khác nhau, đặc biệt là qua việc khai thác, tổng hợp các báo cáo định kỳ và đột xuất của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, các TCTD; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã kịp thời chỉ đạo các Vụ, Cục chức năng nghiên cứu, xử lý các đề xuất kiến nghị về các lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, trong đó có nhiều đề xuất kiến nghị về thủ tục hành chính.

- Ngân hàng Nhà nước đã thiết lập đường dây nóng tại trung ương và các tỉnh, thành phố lớn với nhiều đầu mối để nắm bắt, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị liên quan đến hoạt động ngân hàng của doanh nghiệp, người dân. Những thông tin phản ánh sai phạm của tổ chức tín dụng đã được Ngân hàng Nhà nước kiểm tra, xử lý kịp thời. Đường dây nóng vừa là "kênh" thông tin chính thức để khách hàng phản ánh những vấn đề bức xúc chính đáng của mình liên quan đến các mặt hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, mặt khác, qua đó, các TCTD đã có hướng xem xét điều chỉnh kịp thời những quy định chưa đúng pháp luật, giúp hoạt động của hệ thống



ngân hàng ngày càng minh bạch, đúng pháp luật, ổn định, hiệu quả và tiến tới phát triển bền vững.

- Bên cạnh việc nắm bắt kịp thời thông tin từ phía các doanh nghiệp, NHNN còn tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về tiền tệ và hoạt động ngân hàng để tạo kênh thông tin chính thức đến người dân và doanh nghiệp, góp phần định hướng dư luận, cụ thể như: (i) thường xuyên cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí trong và ngoài Ngành về tình hình tiền tệ, hoạt động ngân hàng và công tác chỉ đạo, điều hành của Ngân hàng Nhà nước; (ii) kịp thời đăng tải trên Trang tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước (Website) những thông tin cần thiết, giúp nhân dân nắm bắt và cảnh giác trước những tin đồn thất thiệt về tình hình tiền tệ, ngân hàng.

3. Tích cực triển khai Đề án 30 về đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Ngân hàng Nhà nước

Đề án 30 tại NHNN được thực hiện theo 3 giai đoạn: (i) Giai đoạn 1: Thống kê thủ tục hành chính, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính; (ii) Giai đoạn 2: Rà soát thủ tục hành chính, mẫu đơn mẫu tờ khai hành chính, yêu cầu hoặc các điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính; (iii) Giai đoạn 3: Thực thi các khuyến nghị đơn giản hoá thủ tục hành chính, yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính sau khi được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc NHNN xem xét, quyết định.

Việc triển khai các nhiệm vụ của Đề án luôn hoàn thành đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng. NHNN đã rà soát một khối lượng lớn các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các lĩnh vực ngân hàng và hoàn thành Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính, quy trình thực hiện, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính... liên quan đến các lĩnh vực hoạt động ngân hàng. Trên cơ sở Danh mục các văn bản nêu trên, Ngân hàng Nhà nước đã hoàn thành Danh mục thống kê của 181 thủ tục hành chính về lĩnh vực hoạt động ngân hàng, cơ sở pháp lý cũng như các điều kiện, quy trình thực hiện của từng thủ tục hành chính. Theo kế hoạch, toàn bộ Danh mục thủ tục hành chính sẽ được đăng tải trên Website NHNN vào cuối năm 2009. Việc này sẽ góp phần nâng cao tính minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, đồng thời tạo

thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khai thác, tìm hiểu, góp phần giảm bớt thời gian thực hiện thủ tục hành chính.

III. Các giải pháp trong thời gian tới nhằm hỗ trợ nền kinh tế và hoạt động của doanh nghiệp

Theo dự báo, trong thời gian tới, nền kinh tế Việt Nam có thể còn gặp khó khăn. Do đó, NHNN tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ theo hướng nới lỏng một cách thận trọng, bảo đảm cân đối giữa việc thực hiện mục tiêu kích cầu của Chính phủ với mục tiêu ổn định giá cả, lãi suất, tỷ giá và bảo đảm an toàn hệ

...NHNN TIẾP TỤC ĐIỀU HÀNH CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ THEO HƯỚNG NƠI LỎNG MỘT CÁCH THẬN TRỌNG, BẢO ĐẢM CÂN ĐỐI GIỮA VIỆC THỰC HIỆN MỤC TIÊU KÍCH CẦU CỦA CHÍNH PHỦ VỚI MỤC TIÊU ỔN ĐỊNH GIÁ CẢ, LÃI SUẤT, TỶ GIÁ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN HỆ THỐNG CÁC TCTD...



thống các tổ chức tín dụng. Đồng thời tập trung thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính để tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của các tổ chức tín dụng và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng. Cụ thể:

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện để trình Quốc hội Luật Ngân hàng Nhà nước, Luật Các tổ chức tín dụng nhằm tạo hành lang pháp lý quan trọng cho việc sửa đổi, thay thế các văn bản quy định dưới luật về hoạt động ngân hàng. Tiếp tục rà soát các cơ chế, chính sách liên quan trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt

động ngân hàng để sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nhằm không ngừng hoàn thiện các thể chế về lĩnh vực hoạt động ngân hàng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác rà soát, đơn giản hoá các thủ tục hành chính trong lĩnh vực ngân hàng; triển khai và thực hiện có hiệu quả Đề án Đơn giản hoá thủ tục hành chính đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Đẩy mạnh việc phân cấp, uỷ quyền của Thống đốc cho thủ trưởng các đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của NHNN trước hết là trong các lĩnh vực tài chính, quản lý cán bộ, cấp phép.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý của NHNN. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án hệ thống thông tin quản lý và hiện đại hoá ngân hàng và triển khai các phần mềm nghiệp vụ sử dụng trong các hoạt động của NHNN.

- Điều hành linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ và phối hợp đồng bộ với các chính sách tài khoá, chính sách thương mại phù hợp với điều kiện thực tế và các mục tiêu kinh tế vĩ mô.

- Chỉ đạo các NHTM tăng cường huy động vốn để mở rộng tín dụng có hiệu quả, bố trí vốn cho các dự án, chương trình tín dụng theo chủ trương kích cầu của Chính phủ; tiếp tục rà soát, chỉnh sửa các cơ chế cấp tín dụng thông thường; đổi mới chính sách và mở rộng tín dụng đối với nông nghiệp, nông thôn; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng.

- Phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, ngành có liên quan và cấp uỷ, chính quyền địa phương cùng với hệ thống ngân hàng tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, khẩn trương và đúng pháp luật cơ chế hỗ trợ lãi suất theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời nắm bắt các vấn đề phát sinh để xử lý và kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ xử lý các vấn đề vượt thẩm quyền của NHNN. Tăng cường kiểm tra, giám sát để hạn chế phát sinh tiêu cực trong quá trình thực hiện.

- Tiếp tục làm tốt công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động ngân hàng để các TCTD, doanh nghiệp và người dân hiểu đúng về tình hình hoạt động ngân hàng, hạn chế tác động xấu do yếu tố tâm lý ■